

BÁO CÁO KẾT QUẢ CUỘC THI
CÔNG DÂN SỐ HẢI PHÒNG – SỬ DỤNG THÔNG MINH, SỐNG AN TOÀN NĂM 2025

Cập nhật đến: 09h30, 21/10/2025

A. Báo cáo tổng quan

TỔNG SỐ THÍ SINH ĐĂNG KÝ THAM GIA	TỔNG SỐ THÍ SINH HOÀN THÀNH CUỘC THI (*)	TỔNG SỐ LƯỢT LÀM BÀI THI	TỔNG SỐ ĐƠN VỊ CÓ THÍ SINH ĐĂNG KÝ THAM GIA CUỘC THI	TỔNG SỐ LƯỢT TRUY CẬP VÀO CUỘC THI
66.858	39.324	56.310	114	1.174.772

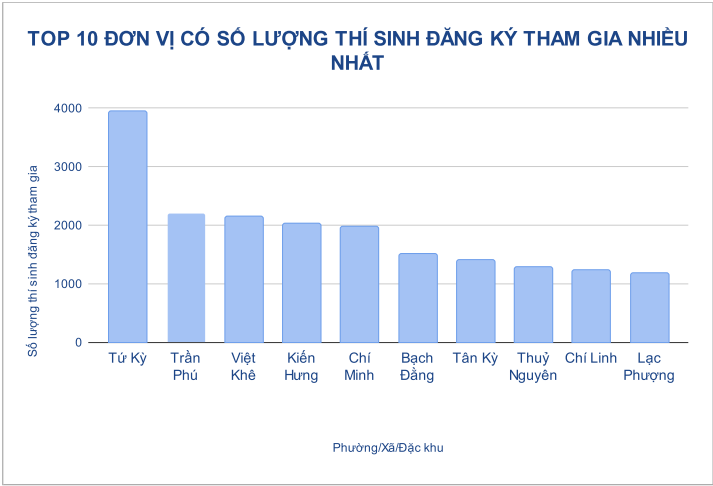
B. Báo cáo theo đơn vị

THỐNG KÊ THEO SỐ THÍ SINH ĐĂNG KÝ THAM GIA	
Phường/Xã/Đặc khu	Số lượng thí sinh đăng ký tham gia
Tứ Kỳ	3946
Trần Phú	2208
Việt Khê	2147
Kiến Hưng	2025
Chí Minh	1975
Bạch Đằng	1508
Tân Kỳ	1408
Thủy Nguyên	1281
Chí Linh	1233
Lạc Phụng	1189
Nguyễn Giáp	1172
Đại Sơn	1161
Gia Lộc	1135
An Thành	1131
Hải An	1098
Hà Đông	1040
Lê Thanh Nghị	988
Thanh Miện	926
Lê Chân	918
Phù Liễn	876
Tân Minh	866
Phủ Thái	829
Gia Viên	816
Thạch Khôi	798
Hoà Bình	767
Hồng Bàng	742
Chu Văn An	724
Hải Dương	724
Nam Sách	701
Nhị Chiểu	696
Kiến Thụy	659
Kiến An	644
Yết Kiêu	634
Kim Thành	628

THỐNG KÊ THEO SỐ THÍ SINH HOÀN THÀNH CUỘC THI (*)	
Phường/Xã/Đặc khu	Số lượng thí sinh hoàn thành cuộc thi
Tứ Kỳ	2027
Việt Khê	1390
Trần Phú	1130
Chí Minh	1069
Kiến Hưng	944
Tân Kỳ	888
Gia Lộc	878
Bạch Đằng	842
An Thành	691
Lạc Phụng	690
Hải An	684
Thanh Miện	663
Lê Thanh Nghị	661
Đại Sơn	654
Phủ Thái	654
Tân Minh	607
Phù Liễn	601
Chí Linh	588
Nguyễn Giáp	585
Thủy Nguyên	556
Nhị Chiểu	505
Chu Văn An	498
Lê Chân	493
Hoà Bình	490
Hà Đông	482
Gia Phúc	466
Hải Dương	461
Yết Kiêu	461
Nam Sách	439
Kinh Môn	426
Kiến Thụy	403
Hồng Bàng	394
Kiến An	394
Trần Hưng Đạo	383

THỐNG KÊ THEO SỐ LƯỢT LÀM BÀI THI	
Phường/Xã/Đặc khu	Số lượt làm bài thi
Tứ Kỳ	3032
Việt Khê	1756
Trần Phú	1642
Chí Minh	1553
Kiến Hưng	1524
Tân Kỳ	1222
Bạch Đằng	1168
Gia Lộc	1097
Lạc Phụng	1051
An Thành	1050
Nguyễn Giáp	1039
Thanh Miện	1000
Đại Sơn	989
Hải An	956
Chí Linh	937
Thủy Nguyên	915
Lê Thanh Nghị	912
Phủ Thái	828
Lê Chân	802
Tân Minh	782
Hà Đông	771
Phù Liễn	767
Gia Phúc	754
Nam Sách	723
Hoà Bình	697
Hải Dương	670
Nhị Chiểu	649
Chu Văn An	633
Hồng Bàng	593
Cẩm Giang	591
Kiến Thụy	580
Yết Kiêu	577
An Dương	576
Tân Hưng	571

(*) **Thí sinh hoàn thành cuộc thi:** Là thí sinh hoàn thành tất cả các nội dung yêu cầu của Cuộc thi, bao gồm:
- Hoàn thành tất cả các chuyên đề.
- Trả lời đủ 20 câu hỏi trắc nghiệm.
- Gửi nội dung chia sẻ "Tôi học số – Tôi lan tỏa".



Gia Phúc	623
Tân Hưng	598
Lưu Kiếm	584
Kinh Môn	580
Vĩnh Lại	574
Nguyễn Bình Khiêm	566
An Dương	556
Lê Ích Mộc	546
An Biên	541
Trần Hưng Đạo	534
Phạm Sư Mạnh	527
Lai Khê	513
Nguyễn Lương Bằng	507
Tiên Minh	492
Kẻ Sắt	491
Đường An	484
Hùng Thắng	475
Cầm Giang	469
Cát Hải	465
Trần Liễu	463
Tiên Lãng	455
Trường Tân	450
Hà Tây	445
Vĩnh Bảo	442
Ngô Quyền	433
An Hải	431
Khúc Thừa Dụ	430
Thanh Hà	419
Ninh Giang	403
Nam Triệu	401
An Lão	398
Nam Thanh Miện	390
Hợp Tiến	380
Đông Hải	378
Ái Quốc	376
Việt Hòa	375
An Quang	371
An Phú	362
An Phong	361
Hà Bắc	356
Bắc An Phú	349
An Hưng	339
Thành Đông	339
An Trường	338
Lê Đại Hành	333
Chấn Hưng	330
Trần Nhân Tông	318
Mao Điền	316
Vĩnh Hải	305
Thái Tân	304
Nguyễn Đại Năng	289
Tứ Minh	273
Tân An	262
Hà Nam	260
Bắc Thanh Miện	243

Tân Hưng	368
Phạm Sư Mạnh	356
Cầm Giang	353
Nguyễn Lương Bằng	346
Lai Khê	343
An Dương	341
Kim Thành	338
Tiên Minh	332
Trần Liễu	323
An Biên	318
Lê Ích Mộc	312
Hùng Thắng	304
Khúc Thừa Dụ	300
Gia Viên	299
Tiên Lãng	299
An Hải	294
Trường Tân	288
Đường An	283
Kẻ Sắt	278
Ái Quốc	271
Lưu Kiếm	264
Bắc An Phú	256
Ngô Quyền	255
Cát Hải	252
Nam Triệu	246
Lê Đại Hành	245
Nguyễn Bình Khiêm	244
Vĩnh Lại	244
Nam Thanh Miện	243
Hợp Tiến	237
Thành Đông	235
Trần Nhân Tông	235
Việt Hòa	233
An Quang	231
An Trường	231
Ninh Giang	230
An Lão	224
An Hưng	222
An Phú	222
Vĩnh Bảo	222
Đông Hải	214
Nguyễn Đại Năng	214
Hà Tây	209
Mao Điền	207
Thạch Khôi	206
Chấn Hưng	200
An Phong	197
Thái Tân	195
Vĩnh Hải	188
Hà Bắc	179
Tứ Minh	179
Bắc Thanh Miện	174
Nguyễn Trãi	169
Tân An	161
Thanh Hà	155

Kinh Môn	563
Trần Hưng Đạo	545
Kim Thành	519
An Biên	507
Kiến An	505
Vĩnh Lại	488
Phạm Sư Mạnh	473
Khúc Thừa Dụ	459
Lai Khê	458
Gia Viên	444
Hùng Thắng	439
Lê Ích Mộc	433
Nguyễn Lương Bằng	424
An Hải	405
Tiên Minh	392
Trần Liễu	392
Đường An	390
Nguyễn Bình Khiêm	387
Ái Quốc	385
Lưu Kiếm	381
Ngô Quyền	375
Trường Tân	374
Ninh Giang	372
Tiên Lãng	362
Kẻ Sắt	358
Bắc An Phú	354
An Lão	350
Nam Triệu	345
Cát Hải	340
Hà Tây	340
Vĩnh Bảo	338
Hà Bắc	334
Thành Đông	333
Nam Thanh Miện	327
An Trường	325
Hợp Tiến	316
Thanh Hà	316
Việt Hòa	314
An Phú	305
An Quang	296
An Hưng	290
Lê Đại Hành	290
Chấn Hưng	279
Trần Nhân Tông	275
Đông Hải	268
Thạch Khôi	264
Mao Điền	262
Nguyễn Đại Năng	259
Tứ Minh	254
An Phong	247
Thái Tân	246
Vĩnh Hải	241
Tân An	240
Hà Nam	235
Bình Giang	229



Thiên Hương	243
Nam An Phụ	239
Quyết Thắng	239
Bình Giang	229
Hồng An	224
Cấm Giàng	221
Nguyễn Trãi	206
Dương Kinh	200
Vinh Thịnh	191
Hưng Đạo	190
Kiến Minh	189
Vinh Am	187
Kiến Hải	166
An Khánh	162
Vinh Thuận	158
Thượng Hồng	149
Nghi Dương	138
Nam Đồng	112
Hồng Châu	106
Đồ Sơn	105
Vinh Hòa	102
Nam Đồ Sơn	100
Hải Hưng	89
Tuệ Tĩnh	68
Bạch Long Vĩ	10

Hà Nam	153
Hồng An	139
Quyết Thắng	133
Bình Giang	132
Nam An Phụ	131
Cấm Giàng	124
Kiến Hải	122
Dương Kinh	115
An Khánh	111
Vinh Am	110
Vinh Thịnh	95
Kiến Minh	93
Thiên Hương	93
Vinh Thuận	93
Thượng Hồng	90
Nghi Dương	81
Hưng Đạo	74
Hồng Châu	65
Nam Đồng	64
Đồ Sơn	59
Nam Đồ Sơn	59
Hải Hưng	50
Vinh Hòa	44
Tuệ Tĩnh	32
Bạch Long Vĩ	1

Nam An Phụ	228
Bắc Thanh Miện	222
Nguyễn Trãi	219
Thiên Hương	183
Hồng An	177
Dương Kinh	173
Cấm Giàng	169
Quyết Thắng	161
Kiến Hải	140
Kiến Minh	140
An Khánh	137
Vinh Am	137
Vinh Thịnh	127
Thượng Hồng	123
Hải Hưng	112
Nghi Dương	112
Nam Đồ Sơn	111
Vinh Thuận	107
Nam Đồng	105
Hồng Châu	93
Hưng Đạo	92
Đồ Sơn	71
Vinh Hòa	67
Tuệ Tĩnh	46
Bạch Long Vĩ	9